

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2020/HS-PT

Ngày: 09 - 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Quốc Khởi

Các Thẩm phán:

Ông Châu Văn Mỹ

Ông Trần Quang Khang

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Tuấn Duy, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Xuyên, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 74/2020/TLPT-HS ngày 04 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Văn Út M, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 18/2020/HS-ST ngày 25 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Phước L, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Út M**; sinh năm 1978 tại huyện Phước L, tỉnh Bạc Liêu. Nơi cư trú: Ấp Phước T, xã Phước L, huyện Phước L, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ văn hóa (học vấn): 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1935 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1936; có vợ tên Đặng Hồng N, sinh năm 1990 và 02 người con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/02/2020 đến nay, (có mặt).

- Bị hại không có kháng cáo:

1. Anh Nguyễn Kim L1, sinh năm 1978. Địa chỉ: ấp Ninh T, xã Thành L, huyện Tân B, tỉnh Vĩnh Long, (vắng mặt).

2. Bà Lê Thị Q, sinh năm 1991. Địa chỉ: ấp Phước H-A, thị trấn Phước L, huyện Phước L, tỉnh Bạc Liêu, (có mặt).

3. Ông Trần Văn N1, sinh năm 1977. Địa chỉ: ấp Bình H, xã Vĩnh Phú T, huyện Phước L, tỉnh Bạc Liêu, (có mặt).

Ngoài ra còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Đặng Hồng N, sinh năm 1990 không có kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trong khoảng thời gian từ ngày 02/10/2019 đến ngày 12/02/2020, Nguyễn Văn Út M đã 03 lần thực hiện hành vi lấy trộm tài sản của người khác, cụ thể:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 10 giờ ngày 02/10/2019, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 61N4-3084 từ nhà thuộc Ấp Phước T, xã Phước L, huyện Phước L, tỉnh Bạc Liêu, đến khu vực xã Vĩnh Phú T để tìm tài sản lấy trộm. Đến khoảng gần 12 giờ cùng ngày, khi đến khu vực ấp Bình T, xã Vĩnh Phú T, huyện Phước L, bị cáo phát hiện tiệm tạp hóa có anh Lê Văn S và chị Lê Thị Q nằm ngủ, bên cạnh để một cái bóp da nữ, bị cáo đi vào lấy trộm kiểm tra xác định có tổng cộng 5.500.000 đồng; 12 (mười hai) chiếc vòng xi men loại vàng 18k trọng lượng 08 chỉ; 01 (một) chiếc lắc đeo tay kiểu khoen lật vàng 18k trọng lượng 1,7 chỉ và nhiều card điện thoại mệnh giá khác nhau là 500.000 đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản ngày 04/3/2020 Hội đồng định giá huyện Phước L kết luận: 01 (một) bóp da màu trắng đỏ; 12 (mười hai) chiếc vòng đeo tay, loại vàng 18K, trọng lượng 08 chỉ; 01 (một) lắc đeo tay, loại vàng 18k, trọng lượng 1,7 chỉ, giá trị là 30.393.334 đồng. Như vậy tổng tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị là 36.393.334 đồng.

Lần thứ hai: Vào khoảng hơn 09 giờ ngày 14/11/2019, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 61N4-3084 từ nhà thuộc Ấp Phước T, xã Phước L, huyện Phước L, tỉnh Bạc Liêu tìm tài sản lấy trộm, khi đến khu vực ấp Bình H, xã Vĩnh Phú T phát hiện nhà anh Trần Văn N1 khóa cửa, không có người trông coi. Bị cáo dùng tay (đưa vào trong nhà) kéo dây khóa cửa nhà trước cho rớt xuống đất và đi vào trong thấy tủ đựng quần áo đã bị khóa, bị cáo dùng tay giật mạnh làm sút ổ khóa lấy trong túi áo sơ mi nam dài tay màu trắng số tiền 1.500.000 đồng và 01 chiếc nhẫn trơn tròn vàng 24k, trọng lượng 03 chỉ.

Tại bản Kết luận định giá tài sản ngày 06/3/2020 Hội đồng định giá huyện Phước L kết luận: 01 (một) nhẫn đeo tay bằng vàng, loại nhẫn trơn vàng 24K, trọng lượng 03 chỉ, có giá trị là 12.570.000 đồng. Như vậy tổng tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị là 14.070.000 đồng

Lần thứ ba: Vào khoảng 11 giờ ngày 12/02/2020, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 61N4-3084 đi từ nhà thuộc Ấp Phước T, xã Phước L, huyện Phước L, tỉnh Bạc Liêu ra thị trấn Phước L để tìm tài sản lấy trộm. Khi đến đoạn đường qua khỏi cầu kênh 2000 thuộc địa phận ấp Long H, thị trấn Phước L, huyện Phước L, phát hiện phía trước nhà có thu mua cua, trên vũng trước cửa nhà có anh Nguyễn Kim L1 đang ngủ, kế bên có để một cái cặp màu xanh đen, vào lấy cái cặp rồi lên xe bỏ chạy thì bị anh L1 phát hiện đuổi theo đến hướng cầu kênh 3000 thì bắt được bị

cáo trong cặp đựng tổng số tiền là 9.351.000 đồng; 01 (một) máy tính tiền hiệu casio và giấy tờ tùy thân. Sự việc được Công an thị trấn Phước L đến lập biên bản tiếp nhận người phạm tội quả tang.

Tại bản Kết luận định giá tài sản ngày 05/3/2020 Hội đồng định giá huyện Phước L kết luận: 01 (một) cặp màu xanh đen; 01 (một) máy tính tiền hiệu Casio, tổng giá trị là 66.667 đồng. Như vậy tổng tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị là 9.417.667 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 18/2020/HS-ST ngày 25/6/2020 và Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số: 02/2020/TB-TA ngày 06/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phước L đã Quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Út M phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Út M 03 (ba) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 12/02/2020.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn xử lý về trách nhiệm dân sự, vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Đến ngày 06/7/2020 bị cáo Nguyễn Văn Út M nộp đơn kháng cáo, với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt tù. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn Út M vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Các bị hại Lê Thị Q, Trần Văn N1 tại phiên tòa phúc thẩm không đồng ý yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo mà đề nghị giữ nguyên mức án như cấp sơ thẩm đã tuyên phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm tranh luận: Chấp nhận đơn kháng cáo bị cáo trong hạn luật định là hợp lệ. Về nội dung: Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nội dung kháng cáo. Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo và giữ nguyên Bản án sơ thẩm số: 18/2020/HSST ngày 25/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phước L, tỉnh Bạc Liêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, bị hại Nguyễn Kim L1 vắng mặt không lý do. Tuy nhiên, sự vắng mặt của bị hại không gây trở ngại cho việc xét xử, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ Điều 292, Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự, vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về nội dung:

[2.1] Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo Nguyễn Văn Út M đều thừa nhận, trong thời gian từ ngày 02/10/2019 đến

ngày 12/02/2020 bị cáo đã 03 lần thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác trên địa bàn huyện Phước L như bản án sơ thẩm đã quy kết.

[2.2] Xét thấy, lời khai nhận trên của bị cáo Nguyễn Văn Út M phù hợp với lời khai của những người bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường và những tài liệu chứng cứ khác khác có lưu trong hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Ngày 02/10/2019, bị cáo lấy trộm tài sản của chị Lê Thị Q, có giá trị 36.393.334đ; ngày 14/11/2019, bị cáo lấy trộm tài sản của anh Trần Văn N1, có giá trị 14.070.000đ; ngày 12/02/2020, bị cáo lấy trộm tài sản của anh Nguyễn Kim L1, có giá trị 9.417.667đ.

[2.3] Như vậy, tổng giá trị tài sản mà bị cáo Nguyễn Văn Út M đã chiếm đoạt trong 03 lần phạm tội, phải chịu trách nhiệm hình sự là 59.881.001đ, nên Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2.4] Tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định chế tài hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù. Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Văn Út M chỉ có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đầu thú được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự khi lượng hình là “phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Với tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ như đã nêu trên, bản án sơ thẩm tuyên phạt bị cáo Nguyễn Văn Út M mức án 03 năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra.

[2.5] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn Út M không có phát sinh tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới so với bản án sơ thẩm đã áp dụng, nên không có cơ sở để xem xét chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo mà cần giữ giữ nguyên bản án sơ thẩm theo như quan đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Út M do không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[4] Các phần khác của Quyết định Bản án sơ Hình sự sơ thẩm số 18/2020/HS-ST ngày 25/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phước L do không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn Út M và giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2020/HS-ST ngày 25/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phước Linh, tỉnh Bạc Liêu.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Út M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Út M 03 (ba) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 12/02/2020.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Út M phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần Quyết định khác của Bản án sơ hình sự sơ thẩm số 18/2020/HS-ST ngày 25/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Phước L, tỉnh Bạc Liêu không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02 bản);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bạc Liêu (01 bản);
- TAND huyện Phước L (02 bản);
- CQĐT huyện Phước L (01 bản);
- Chi cục THA huyện Phước L (01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu (1 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Bị hại (03 bản);
- Lưu: HS, THS, THCTP.

Đặng Quốc Khởi